

Bản án số: 101/2017/HSST

Ngày 21 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ – TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Vi Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Quyển** – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bà **Vũ Thị Xuyến** – Chủ tịch Mặt trận tổ quốc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Thắng – Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Hải – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ vụ án hình sự thụ lý số: 100/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Văn L; Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1982 tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; trú tại: Tổ 2, khu 4, phường T, TP U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Võ Văn T và bà Đặng Thị X. Có vợ là Lê Tố U và 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Ngày 01/4/2014, Tòa án nhân dân thành phố U xử 4 năm 6 tháng tù về tội: "Cố ý gây thương tích" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy". ngày 16/7/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/8/2000, Tòa án nhân dân thị xã U xử 09 tháng tù về tội: "Cướp tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt, thi hành xong phần dân sự ngày 27/9/2017.

- Ngày 10/01/2004, Tòa án nhân dân thị xã U xử 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt và thi hành xong phần dân sự ngày 09/4/2004 (*Trị giá tài sản dưới 2.000.000đ*).

- Ngày 29/5/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử 04 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản" ngày 30/8/2006, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử y án sơ thẩm.

Đã thi hành xong hình phạt và phân dân sự ngày 23/5/2011 (*Trị giá tài sản dưới 2.000.000đ*).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 16/9/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Phạm Ngọc N, sinh năm 1970.

- Chị Đoàn Thị M, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, khu 4, phường T, TP U, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trịnh Văn T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện T, TP Hải Phòng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố U truy tố về hành vi phạm tội như sau: Lợi dụng sơ hở của gia đình anh Phạm Ngọc N ở tổ 3, khu 4, phường T, thành phố U đi vắng, không có người trông coi. Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 15/9/2017, Võ Văn L một mình trèo tường vào nhà anh N, L đi từ sân về khu cửa lách đằng sau nhà, dùng thanh sắt gọng gà (hay còn gọi là xà cây) dài khoảng 60cm đem sẵn từ nhà đập vỡ ô cửa kính kích thước (27x35)cm. L dùng tay luồn qua ô kính vỡ, rút chốt cửa bằng sắt bên trong, mở cửa đi vào trong nhà. Tại đây, có một tấm cửa bằng phooc ngăn cách giữa phòng bếp và phòng ngủ, L kéo và xé 1 phần tấm cửa, thò tay mở chốt phía trong, đi vào phòng ngủ thấy có 1 hộp sắt, L mở ra tìm không có tài sản chỉ có 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell, L lấy vào trong túi quần. Tiếp tục đi ra phòng ngoài thấy tủ quần áo không khóa, L mở cánh tủ bên trái thấy một ví da nam, mở ra không có tiền, chỉ có giấy tờ gồm: 01 thẻ Agribank, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng minh thư quân đội, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 đăng ký xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 17B6-01195; 01 giấy chứng nhận nghĩa vụ tại ngũ, tất cả giấy tờ đều mang tên Phạm Ngọc N. Sau đó đi ra nhìn thấy đôi dép da của anh N để ở trên hè, L đến cầm trên tay rồi đi ra theo lối ban đầu. Khi đi qua cửa sổ có 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH, L liền đem chiếc máy khoan để ở sát góc tường cách khoảng 10m rồi trèo tường về nhà.

Khoảng 40 phút sau, L điều khiển xe mô tô Honda Wave 14X1-05727 của ông Võ Văn T (bố đẻ) quay lại lấy chiếc máy khoan trên đem đến bán cho anh Trịnh Văn T – Trú tại thôn T, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng được 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Đến ngày 16/9/2017, L bị Công an thành phố Uông Bí bắt và thu giữ số tài sản, đồ vật trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 79 ngày 16/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Công an thành phố U xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell trị giá 350.000đ; 01 đôi dép da nam trị giá 150.000đ và 01 chiếc khoan bê tông trị giá 1.600.000đ. Tổng trị giá tài sản là 2.100.000đ (*Các tài sản này đều đã qua sử dụng*).

Ngoài ra theo anh Phạm Ngọc N khai còn bị mất trộm số tài sản gồm: tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 47.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu WIKO; 01 ví da nam và 02 đèn pin. Quá trình điều tra đến nay chưa làm rõ được, chưa có căn cứ khẳng định bị cáo Võ Văn L đã chiếm đoạt của anh N những tài sản này, do vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 103/KSĐT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Võ Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố U giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Võ Văn L** từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng chứng

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn L khai với nội dung: Ngày 11/9/2017 Lâm gặp một thanh niên, người này giới thiệu tên là A, nhà ở tỉnh Nam Định có đặt vấn đề một người đang làm trong quân đội đang giữ giấy tờ mang tên A đồng thời nhờ Võ Văn L đột nhập vào nhà lấy số giấy tờ này và sẽ trả công là 20.000.000đồng. Người thanh niên tên là A chỉ dẫn nhà của người trong quân đội cho Võ Văn L biết. Sau đó Võ Văn L nhiều lần qua lại để quan sát tìm thời cơ đột nhập vào lấy giấy tờ. Sau này bị cáo L mới biết chủ nhà tên là anh Phạm Ngọc N. Khoảng 09 giờ ngày ngày 15/9/2017, L đi đến nhà anh Phạm Ngọc N, khi đi bị cáo mang theo 01 chiếc gong gà mục đích để phá cửa. Đến nhà anh Phạm Ngọc N thấy không có ai ở nhà nên bị cáo trèo tường vào nhà. Vào trong nhà bị cáo không tìm thấy giấy tờ mang A nhưng trong quá trình tìm kiếm đã trộm cắp tài sản là 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell, 01 đôi dép da, 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH và một số giấy tờ tùy thân của anh Phạm Ngọc N. Đối với chiếc máy khoan bê tông, bị cáo L đã bán cho một người không quen biết ở huyện T, TP Hải Phòng với số tiền 450.000đồng. Đối với số tiền 47.000.000đồng anh N cho rằng bị mất, bị cáo Võ Văn L khai không trộm cắp số tiền này. Đến ngày 16/9/2017 bị cáo bị Công an thành phố U bắt giữ. Tại phiên toà, bị cáo Võ Văn L nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của những người bị hại là vi phạm pháp luật hình sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Phạm Ngọc N khai với nội dung: Ngày 15/9/2017, vợ chồng anh đi chơi không có ai ở nhà, khoảng 12 giờ cùng ngày anh về nhà thì phát hiện cửa bị đập vỡ kính và bị cạy khóa cửa phía sau vào nhà và cửa vào phòng ngủ, tủ trong phòng ngủ bị mở tung. Thấy vậy anh biết là bị kẻ gian đã vào nhà để trộm cắp tài sản. Tài sản anh bị mất gồm: Tài sản để trong tủ quần áo gồm: Số tiền 47.000.000đồng (Bốn mươi bảy triệu đồng); 01 ví da (bên trong ví da có 01 thẻ đảng, 02 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe, 02 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm, 01 thẻ ngân hàng và giấy ghi mã pin),

01 khóa số 8; Tài sản để bên ngoài gồm: 01 khoan bê tông, 02 chiếc điện thoại di động, 02 đèn pin và 01 đôi dép da. Đến nay anh đã được cơ quan điều tra trả lại các tài sản sau: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng minh quân đội nhân dân, 02 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận nghĩa vụ tại ngũ, 01 đăng ký xe mô tô biển số 17B6-01195, 01 thẻ ngân hàng Agribank và giấy ghi mã số pin, 01 đôi dép da màu nâu, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell; 01 chiếc hộp nhựa chuyên dụng, bên trong có 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH. Những tài sản anh chưa nhận lại được gồm: Số tiền 47.000.000đồng; 01 điện thoại di động lại WIKO, 02 đèn pin, 01 khóa số 8, 01 ví da, 01 bảo hiểm y tế và 01 đăng ký xe. Nay anh Phạm Ngọc N chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 47.000.000đồng. Còn lại những tài sản khác anh chưa nhận lại được anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Trong quá trình điều tra, Người bị hại chị Đoàn Thị M (là vợ của anh Phạm Ngọc N) khai có nội dung cơ bản như anh N khai và đã ủy quyền lại cho anh N giải quyết trong lĩnh vực dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Văn T khai: Khoảng 12 giờ ngày 15/9/2017 anh đang ở cửa hiệu sửa xe đạp của mình thì có 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô hướng từ thành phố U, tỉnh Quảng Ninh sang Hải Phòng, người thanh niên này dừng xe trước cửa hàng của anh và hỏi anh có mua máy khoan bê tông không và chỉ chiếc hộp đựng máy khoan bê tông để ở vũng yếm của xe, người thanh niên không nói nguồn gốc chiếc xe, hai bên thỏa thuận mua với giá 450.000đồng, sau đó người thanh niên này bỏ đi. Chiếc máy khoan này anh đã giao nộp cho Công an U, anh không yêu cầu người thanh niên này phải bồi thường số tiền trên.

Người làm chứng bà Vũ Thị L và ông Vũ Phương T khai với nội dung: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/9/2017 hai người trực tiếp nhìn thấy Võ Văn L cầm theo 01 gong gà bằng sắt, đến khoảng 10 giờ cùng ngày nhìn thấy Lâm đi quay lại nhà ông Tín, bà L cầm 01 đôi dép da cùng chiếc gong gà lúc trước. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày có thông tin nhà anh N bị mất trộm, sau đó Công an đến nhà hai người làm việc và mở camera an ninh của nhà hai người thu được hình ảnh xác định lúc 09 giờ 40 phút cùng ngày, L trèo qua tường vào nhà anh N, tiếp đó 09 giờ 47 phút thì Lâm lại trèo tường rào từ trong vườn nhà anh Lương nhảy ra ngoài đường, lúc đó L cầm gong gà trên tay.

Người làm chứng anh Bùi Văn Đ cũng trình bày với nội dung: Sáng ngày 15/9/2017 trực tiếp nhìn thấy Võ Văn L trên tay cầm gong gà đi qua nơi anh làm việc tại tổ 3, khu 4, phường T, thành phố U, nơi gần xảy ra vụ việc trộm cắp tài sản.

Như vậy qua lời khai nhận tội của bị cáo và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ như lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cũng như với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án gồm: Biên bản khám xét và thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, biên bản trích xuất dữ liệu camera đã được thu thập khách quan, đúng trình tự tố tụng đã làm rõ thực tế khách quan về thời gian, địa điểm cũng như quá trình thực hiện tội phạm của bị cáo nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 15/9/2017, tại nhà anh Phạm Ngọc N ở tổ 3 khu 4 phường T, thành phố U, Võ Văn L đã dùng thanh sắt (loại gong gà) dài khoảng 60cm đập vỡ ô kính cửa phía sau và luồn tay vào rút chốt, mở cửa vào nhà trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell trị giá

350.000đ; 01 đôi dép giả da nam trị giá 150.000đ và 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH trị giá 1.600.000đ của anh N. Tổng trị giá tài sản 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng), ngoài các tài sản trên, bị cáo còn trộm cắp một số giấy tờ tùy thân của anh Phạm Ngọc N. Đến ngày 16/9/2017, bị cáo bị Công an thành phố U bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Võ Văn L là lén lút để chiếm đoạt tài sản của gia đình anh N nên hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn L là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, một khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy:

Bị cáo Võ Văn L là người có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị ba lần Tòa án kết tội, nhưng đã được xóa án tích. Tuy không phải chịu tình tiết tăng nặng nhưng lần phạm tội này cũng thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, hơn nữa ngày 01/4/2014, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố U xử 4 năm 6 tháng tù về tội: "Cố ý gây thương tích" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 16/7/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn phạm tội mới do cố ý nên bị cáo chịu tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự;

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xong cũng cần thiết phải cách ly bị cáo Võ Văn L ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được rèn luyện, tu dưỡng bản thân và đạt được mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000 đồng sung quỹ nhà nước, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Ngọc N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 47.000.000đồng. Về khoản tiền này không có căn cứ xác định bị cáo L đã trộm cắp của anh N nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh N.

Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Ngọc N 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng minh quân đội nhân dân, 02 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận nghĩa vụ tại ngũ, 01 đăng ký xe mô tô biển số 17B6-01195, 01 thẻ ngân hàng Agribank và giấy ghi mã số pin, 01 đôi dép da màu nâu, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell; 01 chiếc hộp nhựa chuyên dụng, bên trong có 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH; Trả lại bị cáo Võ Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Microsott, 01 chiếc quần sooc màu tím than, 02 chiếc búa rìu, 02 chiếc kim, 02 chiếc toovit, 04 chiếc mỏ lết. Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave 14X1-05727 của ông Võ Văn T mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng ông T không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Võ Văn T. Các tài sản trên đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về số tiền bị cáo bán chiếc máy khoan cho anh T được 450.000đồng, quá trình điều tra bị cáo đã nộp được 450.000đồng để trả lại cho anh T.

- Đối với 01 chiếc gong gà (sà cây) bằng sắt là công cụ, phương tiện phạm tội; 01 chiếc khẩu trang vải ghi chữ T\$T Fashion, 01 đôi dép giả da màu nâu, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen có chữ NYC, 01 chiếc quần sooc nam màu xám không có giá trị và không sử dụng được nên tịch thu, tiêu huỷ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn L phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Võ Văn L** 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng: Điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 chiếc gong gà (sà cây) bằng sắt, 01 chiếc khẩu trang vải ghi chữ T\$T Fashion, 01 đôi dép giả da màu nâu, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen có chữ NYC, 01 chiếc quần sooc nam màu xám.

(Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 12 năm 2017 giữa Công an thành phố U và Chi cục thi hành án dân sự thành phố U).

Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23, Danh mục án phí, lệ phí Toà án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Văn L phải nộp 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/12/2017).

Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND TP U;
- Công an TP U;
- Chi cục THA DS TP U;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Thanh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ